

NHỮNG SAI LẦM VĨ ĐẠI CỦA 'BÁC' VÀ ĐẢNG

TÔN THẤT THIÊN

Tết là một dịp cho chúng ta vừa nhìn lui vừa nhìn tới: nhìn lui để ôn lại quá khứ, và nhìn tới để lấy quyết định về tương lai. Nhưng, như rất nhiều người của thế hệ của tôi, và đặc biệt trong hoàn cảnh phải chứng kiến tình trạng bi đát của xứ sở và lầm than của đồng bào phải sống dưới chế độ cộng sản, tôi nghĩ rằng "ôn cố nhi tri tân" phải hướng vào xứ sở thay vì bản thân như trong thời bình thường.

Chữ "cố" trong dịp này không chỉ nói đến năm qua, mà bao quát một thời gian khá dài. Riêng về phần tôi, thời gian này là thời gian từ những năm 1945-1946. Tại sao năm 1945-1946? Vì đây là lúc lấy những quyết định chiến lược trọng đại cho Việt Nam trong những thập niên tới, có thể nói cả thế kỷ tới, và cho nhiều thế hệ sau này. Đây là dịp mà nếu người cầm quyền Việt Nam sai một ly thì dân tộc Việt Nam đi một dặm. Rủi thay cho dân Việt Nam, những người cầm quyền lúc đó là ông Hồ Chí Minh và đám lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam. Họ đã lấy những quyết định sai lầm về nội vụ cũng như về ngoại giao. Những sai lầm đó là những sai lầm vĩ đại về chiến lược.

Hồi đó, rất ít người thấy hậu quả của những quyết định như vậy, nhưng ngày nay, thực trạng thế giới và Việt Nam quá rõ ràng buộc mọi người phải nhận thấy những quyết định đó đã tạo ra một tình trạng kinh

khủng cho dân Việt Nam. Ngay trong hàng ngũ ĐCSVN, nhiều cán bộ được coi là hăng hái và trung kiên nay cũng phải công khai lên tiếng tố cáo những sai lầm đó không những ở ngoại quốc, mà cả ở trong nước và ngay trong những văn kiện của Đảng.

Sai lầm nội vụ vĩ đại nhất là sai lầm của ông Hồ về vai trò của nông dân. Vì ông Hồ mù quáng tin vào Lê-nin nên ông nhập cảng vào Việt Nam và truyền lại cho đồ đệ toàn bộ và toàn diện lý thuyết của Lê-nin, trong đó phần quan trọng nhất đối với các nước thuộc địa là chuyên chế vô sản đồng hóa với chuyên chế nông dân, vì nông dân, chớ không phải thợ thuyền, là thành phần vô sản chính ở các nước chậm tiến. Chuyên chế nông dân đồng nghĩa với chính quyền nông dân, nghĩa là chính phủ và tất cả các cơ quan quốc gia - hành chính, kinh tế, tư pháp, văn hóa, giáo dục, chuyên nghiệp kỹ thuật, quân sự, an ninh, v.v... - đều do nông dân nắm. Và muốn cho ăn chắc hơn nữa, ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN áp dụng nguyên tắc Mao-ít: chỉ nông dân từ ba đời mới có quyền nắm những chức vụ chỉ huy và quan trọng trong các cơ quan quốc gia. Phần khác, ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN còn hô hào cổ võ "đấu tranh giai cấp", xúi nông dân coi những người không thuộc thành phần nông dân và không công khai "quy phục" nông dân như kẻ thù;

đặc biệt là giới tư sản và trí thức. Họ đã nhồi sọ cán bộ và đảng viên cộng sản gốc nông dân rằng trí thức "không bằng cục phèn", và tư sản, kể cả tiểu tư sản, là những thành phần "nguy hiểm" phải tận diệt!

Lo cho nông dân, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nông dân, nâng cao đời sống nông dân, tạo điều kiện cho nông thôn được hiện đại hóa, là chuyện mà đương nhiên mọi chính phủ Việt Nam độc lập đứng đắn, hiểu biết sự việc, và có tinh thần trách nhiệm nào cũng phải làm. Nhưng giao ngay, vào giao hết, quyền hành, cai trị, và quản lý của một quốc gia cho nông dân chỉ vì họ là nông dân, nhất là trong một thời đại mà kỹ thuật và thông tin phát triển như gió, và trong một thế giới vô cùng phức tạp, như ngày nay là một chuyện khác. Đó là một hành động cực kỳ vô trách nhiệm và có tội lớn với quốc dân. Tội đó là tội phá hoại xứ sở. Ngay đối với nông dân họ cũng có tội, vì họ đã dồn nông dân vào thế phá hoại xứ sở và bị dân chúng oán trách.

Ai cũng biết là nông dân, bất kỳ ở nước nào, và ở thời đại nào, cũng là những phần tử bảo thủ và ít kinh nghiệm về thế giới bên ngoài. Riêng về Việt Nam thì nông dân rất ít tiếp xúc với thế giới ngoài hàng rào tre bao quanh làng của họ. Như vậy, đặt họ vào những chức vụ điều khiển quốc gia, đặc biệt là trong những lãnh vực hành

chánh, kinh tế, kỹ thuật, và những lãnh vực có liên hệ hàng ngày với quốc tế, mà không có một sự chuẩn bị kỹ càng, chu đáo và có phương pháp, thì cũng như giao quyền điều khiển một chiếc máy bay - nước Việt Nam - cho những người suốt đời chưa hề lái xe hơi và chưa biết dùng địa bản và đọc bản đồ.

Phần khác, ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN chỉ biết có nông dân, lấy nông dân làm thành phần chính và đáng trọng nhất. Tất nhiên họ gọi chính phủ họ là chính phủ công-nông-"trí thức cách mạng". Nhưng trong một nước mà kinh tế và kỹ thuật lạc hậu như Việt Nam, thành phần công nhân chẳng có bao nhiêu, và trí thức một khi đã vượt hết tự trọng và từ bỏ sứ mạng của mình, chấp nhận "nông dân hóa"- phục tùng nông dân, hay đúng hơn, phục tùng lãnh đạo ĐCSVN, vô điều kiện - thì chẳng còn gì là "trí thức" nữa. Như vậy, trong nước chỉ có nông dân.

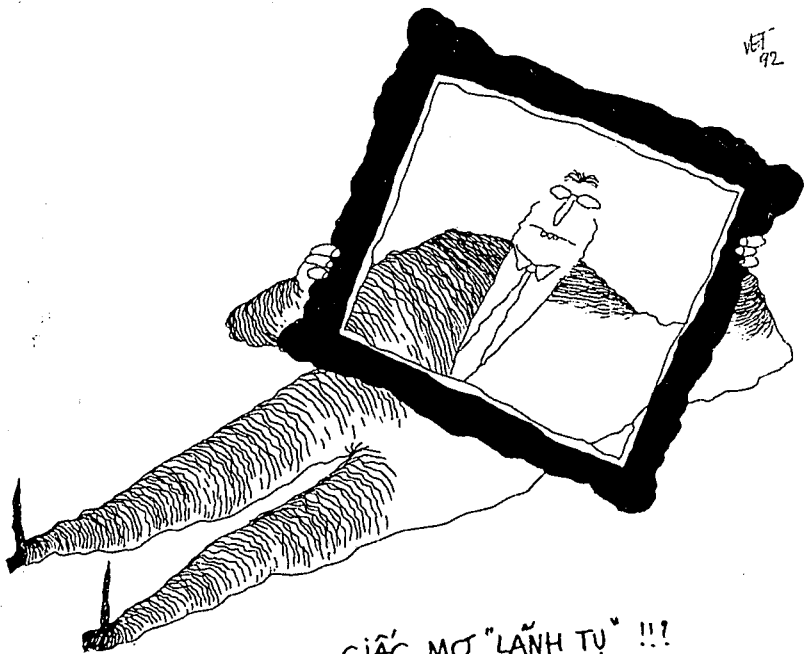
Trong điều kiện đó, nông

ngiệp là kế sinh nhai duy nhất của mọi người. Nhìn từ một góc khác, trong nước chỉ có một nguồn lợi tức, là nông nghiệp. Không có những ngành khác - thương nghiệp, công nghiệp, kỹ nghệ, tài chánh, ngân hàng, du lịch, kỹ thuật v.v... - để nuôi sống dân, hoặc đưa mức sống của dân lên cao, như ở các nước tiên tiến, và như ngay cả ở các nước trước đây không bao lâu cũng ở tình trạng kém mở mang và nghèo nàn như Việt Nam (Xinh Ga Po, Đài Loan, Hồng Kông, Mã Lai...). Đó là ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN cột tay cột chân và bịt miệng giam cầm dân Việt Nam trong cảnh nghèo nàn đói rách và lạc hậu.

Nhưng chưa hết. Nếu nông nghiệp là nguồn sinh sống duy nhất của xứ sở thì tất phải có đất cho dân cày. Nhưng đất là một vật liệu kinh tế có hạn. Mỗi nước chỉ có bao nhiêu mà thôi. Đặc biệt là Việt Nam, đất đai có thể cày cấy được chỉ chiếm 93,000 cây số vuông, một phần ba lãnh thổ. Theo chuyên viên, ra sức khai khẩn, trong

những điều kiện tốt, thì năm 1992 sẽ được 10 triệu mẫu tây cho toàn quốc. Trong khi đó, dân số Việt Nam càng ngày càng tăng. Từ một triệu thời Giao Chỉ, lên năm triệu đầu triều Lê, 13 triệu đầu thế kỷ XX, 25 triệu năm 1945, 47 triệu năm 1975, hiện nay 70 triệu, và năm 2050 có thể lên đến 100 triệu.

Vì nhu cầu có đất cho dân cày để sống nên trong quá khứ các vua chúa Việt Nam phải áp dụng chính sách xâm lăng chiếm đất của các nước láng giềng, và gần đây chính quyền cộng sản cũng không làm gì khác. Nhưng trong thế giới thông tin và giao thông chớp nhoáng và trong không khí chống xâm lược ngày nay, bành trướng lãnh thổ không còn là một giải pháp cho vấn đề nhân mãn của Việt Nam nữa. Bành trướng sẽ bị sự chống đối mạnh của thế giới, như chính quyền hiện tại đã kinh nghiệm trong vụ đưa quân qua Cao Miên: 12 năm chiến tranh, biết bao nhiêu thanh niên bỏ mạng, rất



GIẤC MƠ "LÃNH TỰ" !!!

cực chẳng được gì cả, trừ sự chống đối của toàn thế giới!

Thế thì làm gì?

Với quan niệm "nông vi quý: thương, công, kỹ, trí, vi khinh", tiêu diệt tư sản để "tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội", và tăng cường chuyên chế vô sản và lãnh đạo Đảng của ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN, dân Việt Nam chẳng làm gì được cả, ngoại trừ phải chịu càng ngày càng đói rách, hoặc nhân danh "đấu tranh giai cấp" và "chuyên chính vô sản" chém giết, cướp bóc lẫn nhau, tước đoạt tài sản của nhau.

Đó là về lãnh vực nội vụ và kinh tế. Về lãnh vực ngoại giao, sai lầm của "Bác" và Đảng cũng không kém vĩ đại. Trong sự nhận định ai là kẻ thù thật sự, dài hạn và nguy hiểm nhất của Việt Nam ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN đã sai lầm một cách tai hại.

Mọi tư duy về ngoại giao Việt Nam ngày nay phải khởi đầu với sự kiện sau đây: từ hơn một năm nay, Trung Quốc đã xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam ở vùng biên giới Hoa-Việt, đã xâm phạm hải phận Việt Nam ở ngay vùng Hải Phòng, xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam ở vùng Hoàng Sa và Tây Sa, và đang đe dọa Việt Nam có thể có chiến tranh. Ngay chính phủ cộng sản Hà Nội cũng hằng công nhận rằng Trung Hoa, "quốc gia anh em xã hội chủ nghĩa", đã có ý đồ thôn tính Việt Nam từ lâu trước năm 1978. (*Bạch thư* về 30 năm bang giao Việt-Trung, tháng 10, 1978).

Trong một tài liệu tập nội bộ được báo chí phanh phui gần đây, trong một cuộc hội thảo, các giới chức chuyên viên và trí thức Trung Hoa đã đặt vấn đề tìm *không gian sinh tồn* (lebensraum, espace vital, living space) của Trung Quốc nếu họ thiếu hụt tài nguyên, và cho rằng vùng *Đông Nam Á* là vùng sinh tồn đó. Trong những quốc gia Đông Nam Á, Việt Nam là quốc gia đầu tiên và

trực tiếp nằm trên đường tiến về phía nam của Trung Quốc. Từ xưa đến nay vẫn vậy. Như vậy nghĩa là chính quyền Việt Nam nào lo xa cho số phận Việt Nam cũng phải coi Trung Quốc là mối đe dọa lớn nhất cho Việt Nam và phải tìm thế phòng, đặc biệt là **tìm đồng minh chiến lược trong số các cường quốc**.

Đồng minh này phải muốn, hoặc bắt buộc phải, chống sự bành trướng của Trung Quốc ở Á đông, đặc biệt là Đông Nam Á. Đồng minh này cũng phải có đủ lực lượng để đối đầu với Trung Quốc, và có lợi, hoặc có thỏa hiệp, giúp Việt Nam bảo vệ lãnh thổ của mình và không có ý dòm ngó, mà cũng không cần chiếm lĩnh lãnh thổ Việt Nam để làm nơi di dân. Trong số các cường quốc chỉ có hai quốc gia nằm trong loại này, là Pháp và Hoa Kỳ. Nga không có quyền lợi gì có tính sinh tử ở Đông Nam Á, và lúc này đang bận chuyện nội bộ không thể che chở ai cả. Còn Nhật thì, như kinh nghiệm ta đã thấy, chỉ lo một cách ích kỷ cho Nhật, và dù sao hiến pháp của họ không cho họ can thiệp quân sự vào các nước khác.

Năm 1945-1946, nếu Việt Nam ở lại trong Liên Hiệp Pháp thì ngày nay Pháp có trách nhiệm bảo vệ lãnh thổ Việt Nam, đặc biệt là các đảo Hoàng Sa và Tây Sa, mà Pháp vẫn bảo vệ cho đến năm 1956. Trong trường hợp đó, nếu đụng vào Việt Nam, Trung Quốc phải chạm trán với Pháp, và với đồng minh của Pháp (Khối Tây Âu và Hoa Kỳ). Tất nhiên Trung Quốc phải suy nghĩ nhiều trước khi lấn áp Việt Nam. Bằng chứng là Trung Quốc chỉ lớn tiếng về Hoàng Sa và Tây Sa năm 1956, sau khi Pháp rút khỏi Việt Nam; họ chỉ tấn công hải quân Việt nam Cộng Hòa năm 1974, sau khi Hoa Kỳ quyết định rút quân khỏi Việt Nam; và bắn chìm tàu hải quân Hà Nội năm 1988, sau khi Nga quyết định rút khỏi Việt Nam.

Nhưng thay vì liên minh với Pháp năm 1945-1946, và liên kết hay hòa hảo với Hoa Kỳ từ 1954, thì ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN chọn Nga Xô và Trung Quốc làm đồng minh và Pháp và Hoa Kỳ làm thù nghịch. Từ năm 1950 trở đi, ông Hồ dạy đàn em phải coi Hoa Kỳ như kẻ thù số một của Việt Nam, và cho đến khi ông ta chết, ông ta vẫn ra lệnh cho đàn em cọt chặt Việt Nam vào Trung Quốc. Năm 1960, nhân dịp lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng Cộng Sản Trung Quốc, ông bảo đàn em đối với Trung Quốc phải

"*Trăm ơn ngàn nghĩa vạn tình,*

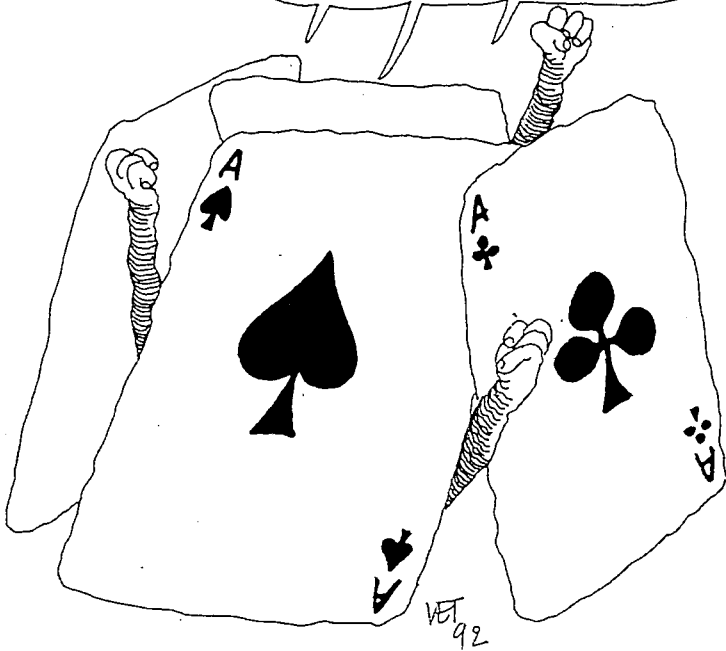
"*Tinh thần hữu nghị quang minh muôn đời.*"

Ông Hồ quyết định đánh Pháp và Hoa Kỳ, và theo Nga Xô và Trung Quốc vì ông ta muốn chứng minh rằng Việt Nam là một thành viên tốt của Đệ Tam Quốc Tế, "một thành phần khảng khái" của khối cộng sản. Ông ta tin vào "tinh thần quốc tế vô sản", và ĐCSVN là một đảng cộng sản thật sự hết sức tranh đấu cho cách mạng quốc tế. Về điểm này, đàn em của ông hoàn toàn một ý với ông.

Sự lựa chọn của ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN đã đẩy dân Việt Nam vào chiến tranh triền miên, với bao nhiêu tang tóc và tiêu tán tài sản của xứ sở, rồi cực rồi chẳng đi đến đâu ngoại trừ làm cho Việt Nam tê liệt không còn đủ sức chống lại sự lấn áp của Trung Quốc hiện nay. Như người Mỹ hay nói: Ông ta đã làm cho dân Việt Nam "fight the wrong war, against the wrong enemy, at the wrong time"! Khi kẻ thù thiệt xuất hiện thì không còn đủ sức đối chọi nữa!

Điều oái oăm là trong những năm gần đây, các ông cao cấp trong ĐCSVN rồi rít chạy qua Pháp và được Pháp đối xử rất nồng hậu. Ông Lê Đức Thọ đau đưa vào bệnh viện Val de Grasse, là bệnh viện dành riêng cho cao cấp "thực dân Pháp";

CHÚNG TA QUYẾT
ĐÁU TRANH CHO DÂN TỘC !!



đang cầm vận và đoạn tuyệt ngoại giao, với những hậu quả tai hại. Và sau khi có bỏ cầm vận và tái lập bang giao đi nữa thì bình thường hóa thật sự và viện trợ kinh tế là hai điều khó thực hiện được nếu chính quyền Việt Nam là một chính quyền cộng sản phản dân chủ và không thành thực hữu hảo với Hoa Kỳ.

Nói tóm, về ngoại giao, ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN đã phạm những sai lầm vĩ đại, mà nay, sau gần 50 năm, mọi người, kể cả nhiều đảng viên cộng sản, mới thấy rõ.

“Ôn cố nhi tri tân”. Những sai lầm trên là những bài học cho những người Việt đã và đang còn hoan hô, ủng hộ, và đi theo ĐCSVN. Nếu họ còn chút nào sáng

suốt, họ phải chấm dứt sự ủng hộ này để đưa xứ sở ra khỏi tình trạng bế tắc hiện nay. Tết này là một dịp rút bài học của quá khứ để lấy quyết định đúng về tương lai, cho chúng ta, và đặc biệt là cho những thế hệ đang lên. ■

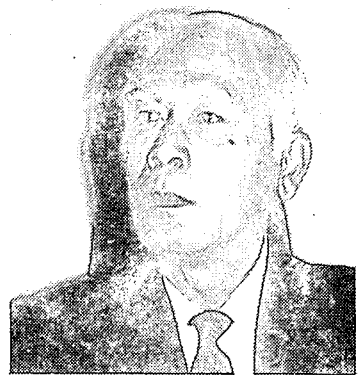
Montréal, tháng 12, 1992

ông Nguyễn Cơ Thạch có con gái bệnh được Pháp săn sóc chu đáo ở Paris, và khi mất, Pháp lại cấp vé máy bay cho ông bay qua Pháp lo cho con. Nghe nói ông Mai Chí Thọ đã tậu một sở trồng nho trị giá 20 triệu đô la ở vùng Bordeaux. Phần khác, mấy lúc này lãnh đạo ĐCSVN hết sức ve vãn Hoa Kỳ để hy vọng được bình thường hóa quan hệ. Tuy vậy, dù họ có thực tâm đi nữa (một điều rất đáng nghi) thì vì đã đi quá trớn, bây giờ quay lại cũng khá khó, nhất là trong khi ban lãnh đạo ĐCSVN hiện tại phải nương chính quyền Trung Quốc. Và đối với các quốc gia bị ĐCSVN coi như kẻ thù, sự xoay chuyển cũng không phải là dễ và làm ngay được.

Kết quả? Ngày nay Việt Nam bị Trung Quốc lấn áp đe dọa trầm trọng mà lại ở trong thế cô lập hoàn toàn và kiệt quệ. Tất nhiên cũng vì biết Việt

Nam bị cô lập hoàn toàn và kiệt sức nên Trung Quốc mới hiệp đáp đe dọa trắng trợn và dữ tợn như vậy. Tuy vậy, lãnh tụ ĐCSVN, hiện nay vẫn vượt ve và nung niu Trung Quốc vì cần nơi nương tựa để việc “trụ” của họ được bảo đảm, và vì họ coi Hoa Kỳ là kẻ thù nguy hiểm cho sự “trụ” của họ vì Hoa Kỳ chủ trương diễn tiến hòa bình, và yểm trợ các phong trào dân chủ thế giới. Hoa Kỳ lại là một quốc gia tư bản, hay nói đúng hơn, là quốc gia trụ cột của chế độ tư bản, trong khi lãnh đạo ĐCSVN chủ trương đấu tranh quyết liệt để diệt trừ chủ nghĩa tư bản và chứng minh “ai thắng ai”.

Tất nhiên Hoa Kỳ, đã thắng “thành trì vô địch của chủ nghĩa xã hội” và một siêu cường như Nga Xô, sẽ không chịu thua cộng sản Việt Nam. Họ sẽ phải trả đũa bằng cách này hay cách khác. Hiện nay họ



Tôn Thất Thiện